

Bản án số: **691/2025/HS-ST**
Ngày: 23-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Mai Quý Dân**

Bà **Nguyễn Thị Thu Thủy**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Thơm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Lành** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 575/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 618/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

TÔ XUÂN B, sinh ngày 29/3/1976 tại Thái Bình (nay là: Hưng Yên); ĐKKHKT và nơi cư trú: P213 - H5, tập thể N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội (nay là: phường H, thành phố Hà Nội); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn P và bà Lương Thị L; có vợ Hoàng Thị Thu H (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 39/2018/HS-ST ngày 13/3/2018 TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2024, hiện đang bị

tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H, có mặt.

*** Bị hại:**

Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1970; nơi cư trú: P - H4, tập thể N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội (nay là: phường H, thành phố Hà Nội), vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà **Lương Thị L**, sinh năm 1949; nơi cư trú: P - H5, tập thể N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội (nay là: phường H, thành phố Hà Nội), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/8/2024, Tô Xuân B (sinh năm 1976; trú tại P nhà H, Tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội) đến chơi nhà anh Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác là Q; sinh năm 1970; trú tại P - H, Tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội). Tại đây, B ngồi nói chuyện cùng anh T và anh Lê Huy Q1 (sinh năm 1973; trú tại số nhà A, phố P, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội). Trong quá trình nói chuyện, giữa B và anh T xảy ra cãi, chửi nhau về giá cả mua bán xe máy. Do đã uống rượu khi ăn cơm tối trước đó và thấy B nhỏ tuổi hơn nhưng lại văng tục với mình nên anh T đã dùng tay phải đâm 01 cái vào vùng đầu và 01 cái vào phía sau đầu của B rồi dùng chân phải đá 01 cái vào chân trái B. Bình định đánh lại anh T thì được anh Q1 can ngăn, đẩy anh T và B ra. Anh T ra mở cửa đuổi B về và giơ tay phải lên định đánh B thì B bỏ chạy được. Do bức tức bị anh T đánh nên B đi về nhà tại P213 nhà H5, tập thể Nguyễn Công T1 lấy 01 con dao (dài 33cm, cán dao màu đen hình trụ tròn dài 13cm, lưỡi dao dài 20cm, bản dao rộng nhất là 5cm, mũi nhọn) rồi đi bộ quay lại nhà anh T để đâm anh T. Khi B đi đến đầu ngõ đi vào sân nhà H3 và H4 tập thể Nguyễn Công T1 thì thấy anh T và anh Q1 đang đi bộ ở sân tập thể. Khi nhìn thấy B, anh T tiếp tục chửi B nên B xông đến, dùng tay phải cầm dao đâm 01 nhát vào bụng của anh T. Anh T dùng tay gạt dao ra nên bị thương ở tay và bị ngã ngồi xuống đất. Nhìn thấy dưới

đất có 01 thanh gỗ, anh T nhặt lên bằng tay phải rồi vục 01 phát trúng vào vùng trán trái của B thì được anh Q1 vào can ngăn ôm giữ B. B vùng vẫy thoát ra định lao vào tiếp tục đâm anh T thì anh T ôm bụng bỏ chạy vào trong nhà chị Lù Thị Ngọc M (sinh năm 1982; trú tại số nhà H H, tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội), sau đó chị M ra đóng cửa lại. B đuổi theo đến cửa nhà chị M thì thấy cửa khóa nên đứng ở bên ngoài cầm dao và nói “*Thằng T mày ra đây*”. Lúc này, anh Q1 cùng anh Đặng Quang C (sinh năm 1969; trú tại số nhà F H) và anh Nguyễn Thanh H1 (sinh năm 1979; trú tại số nhà B H) cùng ở tập thể Nguyễn Công T1, chạy đến giằng con dao B đang cầm trên tay. Bị tước dao, B bỏ đi còn anh T được mọi người đưa đến Bệnh viện B1 cấp cứu và điều trị từ ngày 13/8/2024 đến ngày 20/8/2024 được ra viện.

Ngày 14/8/2024, Tô Xuân B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đầu thú.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Ngọc T. Kết quả như sau:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 21 giờ 30 phút ngày 13/8/2024 tại khu vực ngõ vào sân H, tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội thể hiện:

“...Hiện trường đã bị xáo trộn.

Khu vực ngõ vào sân H3-H4, phía Bắc hướng ra tập thể H3, phía nam hướng ra tập thể H4, phía Đông hướng ra đường ngang số 02 và phía Tây hướng ra đường ngang số 01. Trước tập thể H3 và H4 là ngõ đi. Ở giữa 02 ngõ là sân chung, được ngăn với các ngõ là tường bờ rào xi măng gạch cao khoảng 0,5m. Nơi xảy ra chính được xác định là đoạn ngõ trước khu tập thể H. Ngõ rộng 2,08m. Sát tường bờ rào trước cầu thang CT2 có 01 cột điện gắn đèn cao áp.

Tại hiện trường phát hiện một số dấu vết máu gồm:

- Vị trí số 01: Dưới nền ngõ trước L - 4,2m, cách cột điện 2,8m phát hiện 01 đám chất màu nâu đỏ nghi máu tập chung trong diện (0,7x0,9)m.

- Vị trí số 02: Trong ngõ cách vị trí số 01 về phía Tây sát tường bờ rào dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SHmode, biển kiểm soát 29D2-517-97. Trên ốp sườn xe bên phải bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu. Đầu xe hướng về phía Đông (đường ngang 02), đuôi xe hướng về phía Tây (đường ngang 01).

- Vị trí số 03: Trong nền ngõ cách vị trí số 01 về phía Tây 14m có 02 chiếc dép cao su đúc màu xanh đen nằm cách nhau 1,98m, kích thước dài 27,5cm, ngang gót 08cm, ngang ngón 10,5cm.

- Vị trí số 04: Dưới nền ngõ, cách vị trí số 01 về phía Tây 16m, cách cửa nhà tầng 01 khu H4 là 1,4m có 01 đám chất màu nâu đỏ nghi máu tập trung trong diện (0,48x0,2)m.

- Vị trí số 05: Sát mép vỉa hè của đường ngang 01, cách vị trí số 01 là 19,7m có 01 vỏ bìa cát tông cuốn bên ngoài bằng băng dính trong suốt dài 21cm, một đầu rộng 5cm, đầu còn lại rộng 2,5cm.

- Vị trí số 06: Trên mặt bực của tường bờ rào giáp ngõ trước tập thể H3, cách nền 0,53m, đối diện cột điện là 7,7m có 01 túi nilon, bên trong có 01 chiếc khăn vải màu nâu bọc 01 con dao bằng kim loại màu trắng, cán dao bọc nhựa màu đen, dài 33cm, cán dao dài 13cm, lưỡi dao dài 20cm, bản dao rộng nhất là 5cm, mũi nhọn. Theo lời khai của ông Nguyễn Hồng H2 (sinh năm 1966; trú tại Số nhà A, Tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội) thì ông H2 bới và nhặt con dao trong bãi rác gần lối ra đường ngang 02, cách vị trí số 06 khoảng 17m. Sau đó bỏ dao vào túi nilon mang ra để trên mặt bực tường rào.

- Vị trí số 07: Trong sân chung H3-H4, cách cột điện về phía Nam 1,8m dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 29D1-987.35. Đầu xe hướng về phía Nam, đuôi xe hướng về phía Bắc.

Vật chứng vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu vật chứng gồm:

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường:

+ 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài 33cm, cán dao ốp nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao dài 20cm, bản dao rộng nhất là 5cm, mũi nhọn.

+ 02 chiếc dép cao su đúc màu xanh - đen.

+ 01 vỏ bìa catton.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Weve α biển kiểm soát 29D1-987.35.

- Thu giữ do anh Tô Hoàng M1 (sinh năm 2002; trú tại P, H tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội) giao nộp 01 chiếc USB bên trong chứa nội dung vụ án.

- Thu giữ do chị Lù Thị Ngọc M (sinh năm 1982; trú tại số nhà H, H tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; nay là phường H, Hà Nội)) giao nộp 01 chiếc USB bên trong chứa nội dung vụ án.

Cơ quan điều tra đã rà soát nhưng không thu giữ được thanh gổ Nguyễn Ngọc T sử dụng đánh Tô Xuân B.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của anh Nguyễn Ngọc T và Tô Xuân B, kết quả phù hợp với nội dung vụ án nêu trên, phù hợp với hình ảnh trong các file video do anh Tô Hoàng M1 và chị Lù Thị Ngọc M giao nộp.

Tại bản Kết luận pháp y số 1196/KLTTCT-TTPY ngày 06/9/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế thành phố H kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Ngọc T, kết quả:

“...2. Khám thương tích:

- 01 vết sây sát da mặt ngoài 1/3 giữa cằm chân trái kích thước 8x(0,2x0,5)cm, đang đóng vảy, khô (Không được ghi nhận trong hồ sơ y tế - Không xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể).

- 01 vết sây sát da mặt sau cổ tay trái kích thước 2cm x 0,1cm, đang đóng vảy (Không được ghi nhận trong hồ sơ y tế - Không xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể).

- 01 vết thương bờ trong bàn tay trái, mặt trong lòng ngón V bàn tay trái kích thước 5cm x (0,2 - 0,3)cm, còn chỉ khâu, vuốt đuôi chuốt 3cm và 5cm, ấn đau.

- Vận động ngón V bàn tay trái được.

- 01 vết thương vùng thượng vị lệch trái kích thước 3cm x 0,2cm, còn chỉ khâu, ít dịch thấm băng, ấn đau.

- 01 vết mổ đường thẳng giữa hình chữ J lệch phải và dưới rốn kích

thước (26+7)cm x (0,6-0,7)cm, còn chỉ khâu, ít dịch thấm băng, ấn đau nhiều.

- 01 dẫn lưu hạ sườn phải đường kính 1cm, còn chỉ khâu, ít dịch thấm băng.

Kết luận:

- Vết thương bàn tay trái 02%;
- Vết thương vùng thượng vị lệch trái 01%;
- Vết mổ đường trắng giữa 03%;
- Dẫn lưu hạ sườn phải 01%;
- Vết thương 2 phân thùy cuống gan, đã phẫu thuật 35%;
- Tổn thương màng ngoài tim 08%;
- Tổn thương cơ hoành, đã phẫu thuật khâu vết thương 21%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Ngọc T tại thời điểm giám định là 56%, áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT.

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Ngọc T do vật sắc nhọn gây ra.

Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung.”.

Ngày 22/10/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố H giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Nguyễn Ngọc T nhưng anh T từ chối giám định thương tích bổ sung.

Tại bản kiểm tra dấu vết thân thể Tô Xuân B hồi 19 giờ 30 phút ngày 14/8/2024, thể hiện: Phần trán bên trái có 01 vết thương không chảy máu, sưng, kích thước (4x4)cm dán miếng gạc đã khô.

Ngày 14/8/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố H giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của Tô Xuân B nhưng B có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại bản Kết luận giám định số 7705/KL-KTHS ngày 01/11/2024 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, đeo biển kiểm soát: 29D1 - 987.35 có số khung

RLHHC1255FY307974 và số máy HC12E7308004 là nguyên thủy. Không giám định biển kiểm soát: 29D1 - 987.35 do không có mẫu so sánh.

Kết quả tra cứu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, đeo biển kiểm soát: 29D1 - 987.35 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 6856/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng K Công an thành phố H đối với các dấu vết, vật chứng thu giữ tại hiện trường, kết luận:

- Trên dao dài 33cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm, bản rộng của lưỡi dao là 5cm có dính máu người, do lượng dấu vết máu ít, chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen.

- 02 chiếc tấm bông có bám chất màu nâu đỏ tại phía trước cầu thang CT2 tập thể Nguyễn Công T1, phường P, quận H, Hà Nội là máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của anh Nguyễn Ngọc T (Tên gọi khác là Q; sinh năm 1970; HKTT: Số G B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội).

- 01 chiếc tấm bông có bám chất màu nâu đỏ thu tại vỏ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH mode biển kiểm soát 29D2 - 517.97 là máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của anh Nguyễn Ngọc T.

- 01 chiếc tấm bông có bám chất màu nâu đỏ nghi máu thu tại nền ngõ đi vào sân nhà H tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội là máu người, do chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen.

- Lưu kiểu gen của anh Nguyễn Ngọc T tại Phòng K Công an thành phố H.

Tại Bản kết luận giám định số 382/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng K Công an thành phố H đối với các file video thu giữ, kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các file video (ký hiệu A1, A2) gửi giám định; Đã trích xuất hình ảnh người mặc áo phong cộc tay không cổ màu sáng, quần cộc tối màu trong file video”.

Đối với anh Nguyễn Ngọc T, có hành vi dùng chân tay đánh Tô Xuân B tại nhà của anh T và dùng thanh gỗ đánh B ở sân nhà H3, H4 tập thể Nguyễn Công T1, sau khi bị B đâm. Do thương tích nhẹ, B từ chối giám

định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý anh T về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 07/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) - Công an thành phố H đã gửi văn bản và tài liệu liên quan đến Phòng K Công an thành phố H để xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Ngọc T về hành vi đánh nhau gây mất an ninh trật tự theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc, đeo biển kiểm soát: 29D1 - 987.35, kết quả điều tra xác định là tài sản của ông Hoàng Minh T2 (sinh năm 1954; trú tại số nhà H, ngõ T, phố Đ, phường T, quận H, Hà Nội; nay là phường T, Hà Nội). Ông T2 trình bày, mua chiếc xe máy Honda Wave trên từ đầu tháng 10/2016 và đăng ký chính chủ. Ngày 13/8/2024, ông T2 điều khiển chiếc xe máy trên đến nhà Hoàng Thu H (sinh năm 1979; trú tại Căn hộ A - H, Tập thể N, phường P, quận H; là con gái của ông T2) chơi và để chiếc xe máy trên tại sân H3 tập thể Nguyễn Công T1. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên không liên quan đến vụ án, ngày 07/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho ông Hoàng Minh T2.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bà Lương Thị L (sinh năm 1949; trú tại số nhà A, Tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội; là mẹ của bị can Tô Xuân B) đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền 350.000.000 đồng. Anh T đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bị can Tô Xuân B phải bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Bản cáo trạng số 527/CT-VKS-P2 ngày 27/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Tô Xuân B về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tô Xuân B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bị hại anh Nguyễn Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt và xin

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Tô Xuân B về tội “*Giết người*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tô Xuân B từ 06 đến 08 năm tù.

- Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường, bị hại không còn yêu cầu nên không xem xét.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, tiêu hủy 01 con dao; 02 chiếc dép và 01 bìa cát tông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Tô Xuân B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, các bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 13/8/2024, Tô Xuân B sang nhà anh Nguyễn Ngọc T chơi và cùng ngồi uống nước với anh Lê Huy

Q1. Quá trình nói chuyện, giữa B và anh T có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Thấy B ít tuổi hơn nhưng lại văng tục với mình nên anh T bức tức, dùng tay nắm 02 cái vào đầu B, dùng chân phải đá 01 phát vào chân trái B thì được anh Q1 can ngăn. Sau đó, anh T đuổi B ra khỏi nhà và giờ tay định đánh B làm B phải bỏ chạy. Bức xúc vì bị anh T chửi và đánh nên B đi về nhà lấy 01 con dao (bằng kim loại màu trắng dài 33cm, cán dao ốp nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao dài 20cm, bản dao rộng nhất là 5cm, mũi nhọn) rồi quay lại tìm anh T để đâm. Khi gặp anh T và anh Q1 tại đầu ngõ đi vào sân nhà H3 và H4 tập thể Nguyễn Công T1 và tiếp tục bị anh Thạch C1, B đã xông đến, dùng tay phải cầm dao đâm 01 nhát vào bụng của anh T, gây ra vết thương gan hạ phân thùy 2,3,4 dài 12cm; vết thương màng ngoài tim dài 5cm. Sau khi bị B đâm, anh T dùng tay gạt dao ra nên bị 01 vết thương dài 3cm ở bàn tay trái. Lúc này, anh T nhặt 01 thanh gỗ ở sân rồi vụt 01 phát vào vùng trán bên trái của B rồi bỏ chạy vào nhà chị Lù Thị Ngọc M ở số nhà H H tập thể Nguyễn Công T1. B tiếp tục cầm dao đuổi theo đến nhà chị M nhưng do chị M đã đóng cửa nên B không vào được, sau đó bị người dân can ngăn, tước con dao và đưa anh T đến bệnh viện B1 cấp cứu và điều trị đến ngày 20/8/2024 được ra viện. Do được cấp cứu và điều trị kịp thời nên anh T không bị tử vong nhưng bị tổn hại 56% sức khỏe. Hành vi nêu trên của bị cáo Tô Xuân B đã phạm vào tội “*Giết người*”, Tô Xuân B phạm tội do lỗi một phần của anh Nguyễn Ngọc T đã đánh, chửi bị cáo trước, dẫn đến bị cáo bị bức xúc nên thực hiện hành vi phạm tội. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Tô Xuân B về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng qui định của Pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng bởi lẽ do mâu thuẫn trong sinh hoạt, dẫn đến bị cáo, bị hại xô xát đánh, chửi nhau và bị cáo đã dùng dao nhọn đâm bị hại, mặc dù bị cáo không có ý thức tước đoạt sinh mạng của bị hại song hành vi dùng dao nhọn, đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại, có thể dẫn đến tử vong cho bị hại, việc bị hại không bị tử vong là do được cấp cứu kịp thời song tổn hại 56% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác

được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn nơi công cộng; gây hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án đã được xóa, không chịu tu dưỡng, rèn luyện lại phạm tội rất nghiêm trọng. Do vậy đối với bị cáo cần phải đưa ra xét xử nghiêm khắc trước pháp luật nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo tự giác đến Cơ quan điều tra đầu thú; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tô Xuân B đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ nhằm khắc phục hậu quả; bị hại có một phần lỗi đã đánh bị cáo trước, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ ông Tô Văn P là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 Bộ luật Hình sự. Do vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra gia đình bị cáo Tô Xuân B đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Ngọc T số tiền 350.000.000 đồng, đến nay bị hại không có yêu cầu gì về phân trách nhiệm dân sự nên Tòa không đặt ra.

Đối với số tiền 350.000.000 đồng bà Lương Thị L là mẹ đẻ bị cáo Tô Xuân B đã bỏ ra bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo, đến nay bà Lương Thị L không có yêu cầu gì đối với bị cáo về khoản tiền này nên Tòa không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 con dao; 02 chiếc dép cao su và 01 vỏ bìa cát tông là tang vật của

vụ án không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Tô Xuân B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Tô Xuân B** phạm tội “*Giết người*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Tô Xuân B 06 (S)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **15/8/2024**.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

Tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại, một phần cán dao ốp nhựa màu đen; 02 (hai) chiếc dép cao su đúc màu xanh - đen và 01 (một) vỏ bìa catton.

(Tang vật khác hiện lưu giữ tại Kho vật chứng Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/08/2025 giữa Công an thành phố H với Thi hành án dân sự thành phố H).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Tô Xuân B phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh